

Bản án số: 51/2022/HNGĐ-ST
Ngày 27-12-2022
V/v Ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Phương.

2. Ông Lý Hữu Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Anh Đào – Thư ký Toà án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái.

Ngày 27- 12-2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 137/2022/TLST-HNGĐ ngày 17-10-2022 về việc Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 24-11-2022 và Thông báo mở lại phiên tòa số 20/TB-TA ngày 12-12-2022 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Dương Văn A, sinh năm 1962. Vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 7, thị trấn CP, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

2. *Bị đơn:* Bà Phùng Thị Minh Th, sinh năm 1964. Vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 7, thị trấn CP, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 05-10-2022, bản tự khai và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nguyên đơn ông Dương Văn A trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Văn A và bà Phùng Thị Minh Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn CP, huyện TY, tỉnh Yên Bái vào ngày 20-12-2016. Sau khi kết hôn, cuộc sống vợ chồng hoà thuận hạnh phúc đến tháng 2 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên mất đoàn kết và xảy ra cãi vã, to tiếng. Bà Th không chịu sửa đổi tính khí nóng nảy, mỗi lần xảy ra mâu thuẫn bà lại đuổi ông A ra khỏi nhà khiến ông không có nơi sinh sống ổn định và khiến ông không thể chịu đựng được. Vợ chồng sống ly thân từ cuối tháng 7 năm 2022 không ai quan tâm đến nhau. Nay ông A xác định tình cảm vợ chồng không

còn, đề nghị Toà án nhân dân huyện TY giải quyết cho ông được ly hôn bà Phùng Thị Minh Th.

Về con chung: Không có con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện TY đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật và tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho bà Phùng Thị Minh Th. Tuy nhiên bị đơn bà Phùng Thị Minh Th không có mặt tại Tòa án và không có bản tự khai. Do đó, trong hồ sơ vụ án không có lời khai của Bà Th và Tòa án không tiến hành hòa giải được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện TY nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Bị đơn bà Phùng Thị Minh Th có đăng ký hộ khẩu tại Tổ dân phố số 7, thị trấn CP, huyện TY, tỉnh Yên Bái nên yêu cầu ly hôn của ông Dương Văn A thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái.

Bị đơn bà Phùng Thị Minh Th vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Dương Văn A và bà Phùng Thị Minh Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tự do tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn CP, huyện TY, tỉnh Yên Bái vào ngày 20-12-2016 là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc đến năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn theo ông Dương Văn A là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, thường xuyên mất đoàn kết và xảy ra cãi vã, to tiếng. Bà Th không chịu sửa đổi bản tính nóng nảy, mỗi lần xảy ra mâu thuẫn bà lại đuổi ông A ra khỏi nhà khiến ông không có nơi ở ổn định dẫn đến tình cảm vợ chồng càng trầm trọng. Ông bà đã sống ly thân từ cuối tháng 7 năm 2022 không ai còn quan tâm đến nhau nữa. Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái đã thông báo hợp lệ nhiều lần nhưng bị đơn Bà Th không đến Tòa, không có bản tự khai gửi cho Tòa án, không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. Hội đồng xét xử xét thấy, hôn nhân giữa ông A và Bà Th đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung thực tế không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có căn cứ cho ông Dương Văn A được ly hôn bà Phùng Thị Minh Th theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] *Về con chung*: Ông Dương Văn A và bà Phùng Thị Minh Th không có con chung nên Hội đồng xét xử không giải quyết về con chung.

[4] *Về tài sản và nợ chung*: Ông Dương Văn A không yêu cầu Tòa án giải quyết, mặt khác do Bà Th chưa có lời khai nên chưa có cơ sở xem xét. Vì vậy, Tòa án không đặt ra giải quyết quan hệ về tài sản và nợ chung.

[5] *Về án phí*: Ông Dương Văn A phải chịu án phí DSST ly hôn theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 238, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Văn A được ly hôn bà Phùng Thị Minh Th.

2. Về án phí: Ông Dương Văn A phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0001975 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện TY, tỉnh Yên Bái ngày 17-10-2022.

3. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện TY;
- Chi cục THADS huyện TY;
- UBND thị trấn CP;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, TA, HSVA.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ngọc Phương